

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 27/4/2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Nhiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lý.

2. Bà Tạ Thị Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa tham gia phiên tòa:
Ông Nay Góm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Ksor G, sinh ngày 06 tháng 5 năm 2001 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Buôn Tơ Nia, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Jrai; con ông Ksor PL, sinh năm 1956 và bà Ksor H'M, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Phụng -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại:

Anh Ksor Nh, sinh năm 1978; Trú tại: Buôn Choanh, xã Chư Drăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Lữ Thành D, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng Jrai: Anh Nay Dăm Truy, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 06/10/2019, sau khi uống rượu tại nhà mả buôn H' Ngôm (buôn Chư Krih) xã Chư Drăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Ksor G đi bộ về nhà ở xã Chư Gu. Khi đi ngang qua nhà Oi Hai ở buôn H' Ng, Ksor G nhìn thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Surius, biển kiểm soát 81N1-112.42 để trước sân nhà (xe anh Ksor Nh gửi nhờ ở đó). G đi bộ lại gần, dắt xe mô tô đi ra ngoài đường, đạp nổ máy xe điều khiển xe về nhà ở buôn Tơ Nia, xã Chư Gu. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Ksor G dùng sơn màu đen (có sẵn ở nhà) quét lên phần mặt nạ của xe mô tô, tháo biển kiểm soát 81N1-112.42 cất dấu, sau đó gắn biển kiểm soát 81B2- 278.24 (G nhặt được trước đó lúc đi làm rẫy), tháo yếm ba ga, lọc gió vứt xuống sông Ba để tránh bị phát hiện. Sau đó Gôi sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 21/10/2019 thì bị Công an huyện Krông Pa phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 30/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định tổng giá trị tài sản bị xâm hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Surius, biển kiểm soát 81N1-112.42 là 11.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ksor G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ksor G không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa đã truy tố bị cáo Ksor G ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo: Tuyên bố bị cáo Ksor G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Ksor G từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo cũng đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Ksor G nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Ksor G đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 06/10/2019, lợi dụng trong việc quản lý tài sản nên Ksor G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS: 81N1-112.42 của anh Ksor Nh có trị giá là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng). Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Ksor G đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ngày 22/10/2017 bị cáo có hành vi “Trộm cắp tài sản” bị Công an huyện Krông Pa xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng, do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như trong đơn xét xử vắng mặt, người bị hại là anh Ksor Nh không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Surius, biển kiểm soát 81N1-112.42 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa đã trả lại cho anh Ksor Nh là đúng pháp luật.

Đối với 01 biển kiểm soát 81B2-278.24, chuyển Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Pa xử lý.

Đối với yếm ba ga và lọc gió, qua xác minh, đã truy tìm nhưng không tìm thấy nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ksor G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ksor G 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Ksor G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Krông Pa;
- VKSND huyện Krông Pa;
- Người bị hại;
- THADS huyện Krông Pa;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Nhiều

